

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 05-9-2025

V/v: “*Tranh chấp xác định cha
cho con*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

+ Bà Trần Thị Ngọc Kim

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Phụng - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 30/2025/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025 về tranh chấp: “*Xác định cha cho con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Tôn Thất Nguyên N, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn T, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Trịnh Thị Hải N1, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn T, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Võ V, sinh năm: 1977.

Địa chỉ thường trú: Thôn C, N, B, tỉnh Bình Phước (nay là Thôn C, xã N, tỉnh Đồng Nai).

Địa chỉ liên lạc: Số G đường B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Tôn Thất Nguyên N trình bày: Năm 2022, tôi và bà Trịnh Thị Hải N1 có quan hệ tình cảm với nhau, năm 2023 bà Trịnh Thị Hải N1 mang thai, đến tháng 01/2024 bà N1 sinh con trai tại Công ty cổ phần Bệnh viện Đ. Con chung của tôi và bà N1 sinh ngày 09/01/2024 tại Công ty cổ phần Đ theo giấy chứng sinh số 90, quyển 157 ngày 10/01/2024, nhưng đến nay chúng tôi chưa thể làm giấy khai sinh cho con được vì lý do Cơ quan tư pháp – hộ tịch yêu

cầu chúng tôi bổ sung Quyết định công nhận mối quan hệ huyết thống cha con giữa tôi và cháu Tôn Thất Gia K. Do vậy, tôi đã thực hiện việc giám định DNA giữa tôi và cháu Tôn Thất Gia K, theo phiếu kết quả phân tích DNA ngày 01/7/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn G xác định tôi và cháu Tôn Thất Gia K có quan hệ huyết thống cha con. Nay tôi đề nghị Tòa án xác định tôi là cha ruột của cháu Tôn Thất Gia K để tôi có thể đi làm giấy khai sinh cho cháu và cho cháu đi học để không bị thiệt thòi.

Bị đơn bà Trịnh Thị Hải N1 trình bày: Năm 2018, tôi và ông Võ Việt X ra mâu thuẫn gia đình, tôi bỏ đi từ tỉnh Vũng Tàu lên thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để sinh sống. Trong thời gian sống ly thân với ông V từ năm 2018 đến năm 2022 tôi có quan hệ tình cảm với ông Tôn Thất Nguyên N, năm 2023 tôi mang thai, tháng 01/2024 tôi sinh 01 con trai tại Công ty cổ phần Đ theo giấy chứng sinh số 90, quyển số 157 ngày 10/01/2024, cũng trong thời gian này tôi và ông Võ V hoàn tất thủ tục ly hôn theo quy định. Sau khi ly hôn với ông Võ V, đến tháng 6/2025, tôi và ông Tôn Thất Nguyên N làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng). Tháng 7/2025 ông Tôn Thất Nguyên N tiến hành làm thủ tục giám định DNA giữa ông N và con ruột của tôi là cháu Tôn Thất Gia K, theo phiếu kết quả phân tích DNA ngày 01/7/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn G xác định ông Tôn Thất Nguyên N và con ruột tôi là cháu Tôn Thất Gia K có quan hệ huyết thống cha con. Nay ông Tôn Thất Nguyên N khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Lâm Đồng xác định ông Tôn Thất Nguyên N và con ruột của tôi là bé trai tên dự kiến Tôn Thất Gia K, sinh ngày 09/01/2024 có quan hệ là cha con thì tôi đồng ý. Tôi xác định con trai ruột của tôi là bé trai tên dự kiến Tôn Thất Gia K, sinh ngày 09/01/2024 là con ruột của ông Tôn Thất Nguyên N. Tôi đề nghị Tòa án giải quyết sớm để cho chúng tôi có căn cứ đi làm giấy khai sinh cho con theo quy định và cho cháu đi học.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ V trình bày: Trước đây tôi và bà N1 là vợ chồng, do mâu thuẫn nên tôi và bà N1 sống ly thân từ năm 2019 và hiện nay đã ly hôn theo Quyết định số 05/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Trong thời kỳ hôn nhân, tôi và bà N1 có 02 con chung là Võ Hải T, sinh năm: 2012 và Võ Ngọc Hà L, sinh năm: 2014. Theo Quyết định của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng giao 02 con chung cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng. Ngoài ra giữa tôi và bà N1 không còn người con chung nào khác. Đối với bé trai tên dự kiến Tôn Thất Gia K, sinh ngày 09/01/2024 theo giấy chứng sinh số 90, quyển số 157 của Bệnh viện Đ cấp ngày 10/01/2024, tôi xác định đây là con riêng của bà Trịnh Thị Hải N1. Đối với yêu cầu xác định cha cho con của ông Tôn Thất Nguyên N thì tôi đề nghị giải quyết theo quy định.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng ông V vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, ông Tôn Thất Nguyên N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu Tôn Thất Gia K, sinh ngày 09/01/2024 tại Công ty cổ phần Đ theo giấy chứng sinh số 90, quyển số 157 cấp ngày 10/01/2024 là con ruột của ông N.

Bà Trịnh Thị Hải N1 đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Tôn Thất Nguyên N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ V có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, các đương sự và Hội đồng xét xử. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Tôn Thất Nguyên N về việc xác định cha cho con. Xác định ông Tôn Thất Nguyên N là cha ruột của cháu trai tên gọi là Tôn Thất Gia K do bà Trịnh Thị Hải N1 sinh ra ngày 09/01/2024 tại Công ty cổ phần Đ theo giấy chứng sinh số 90, quyển số 157 cấp ngày 10/01/2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp*: Xuất phát từ yêu cầu khởi kiện của ông Tôn Thất Nguyên N yêu cầu xác định con trai do bà Trịnh Thị Hải N1, sinh năm: 1981; địa chỉ: Thôn T, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng sinh có tên dự kiến là Tôn Thất Gia K, sinh ngày 09/01/2024 tại Công ty cổ phần Đ theo giấy chứng sinh số 90, quyển số 157 cấp ngày 10/01/2024 là con ruột của ông N nên xác định quan hệ tranh chấp là “*Yêu cầu xác định cha cho con*” theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ V đã được triệu tập hợp lệ trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tham gia phiên tòa hôm nay và ông V có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 cần xem xét xử vắng mặt ông V theo thủ tục chung là phù hợp.

[3] *Về nội dung vụ án*: Ông Võ V và bà Trịnh Thị Hải N1 là vợ chồng, do mâu thuẫn gia đình nên từ năm 2019 bà N1 đã bỏ đi từ tỉnh Vũng Tàu đến thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để sinh sống. Tại quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên đương sự tham gia hòa giải tại Tòa án số 05/2023/QĐ-CNKQHG ngày 03/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước đã Công nhận thuận tình ly hôn của bà Trịnh Thị Hải N1 và ông Võ V cũng như việc nuôi 02 con chung của bà N1 và ông V, ngoài ra giữa bà N1 và ông V không còn con chung nào khác.

Trong quá trình sống ly thân với ông V từ năm 2019 đến năm 2022 thì bà Trịnh Thị Hải N1 có quan hệ tình cảm với ông Tôn Thất Nguyên N. Năm 2023, bà N1 mang thai, đến ngày 09/01/2024 bà N1 sinh 01 bé trai có tên dự kiến là Tôn Thất Gia K, sinh ngày 09/01/2024 tại Công ty cổ phần Đ theo giấy chứng sinh số 90, quyển số 157 cấp ngày 10/01/2024. Do con trai do bà N1 sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ ngày bà N1 và ông V chấm dứt hôn nhân, theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014 thì bé trai này được coi là con do bà N1 có thai trong thời kỳ hôn nhân với ông V. Vì vậy, bà Trịnh Thị Hải N1 và ông Tôn Thất Nguyên N không làm được thủ tục đăng ký giấy khai sinh cho con được. Nên ông N làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định bé trai nêu trên là con đẻ của ông Tôn Thất Nguyên N để làm thủ tục khai sinh cho con theo đúng quy định.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Võ V, bà Trịnh Thị Hải N1 và ông Tôn Thất Nguyên N đều xác định bé trai do bà Trịnh Thị Hải N1 sinh ra ngày 09/01/2024 không phải là con của ông Võ V. Đồng thời, theo phiếu kết quả phân tích DNA ngày 01/7/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn G xác định ông Tôn Thất Nguyên N và con ruột do bà N1 sinh ra ngày 09/01/2024 tên dự kiến là Tôn Thất Gia K có quan hệ huyết thống cha con, tần suất đạt 99.9999994129717%. Xét lời khai của các đương sự thống nhất với nhau và phù hợp với kết quả xét nghiệm DNA. Vì vậy, việc ông Tôn Thất Nguyên N yêu cầu Tòa án xác định bé trai do bà N1 sinh ra ngày 09/01/2024 tên dự kiến là Tôn Thất Gia K là con đẻ của ông Tôn Thất Nguyên N là có cơ sở để chấp nhận nên căn cứ khoản 1 Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tôn Thất Nguyên N.

[4] *Về án phí*: Đương sự thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định nên không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 28; Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 88; Khoản 1 Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tôn Thất Nguyên N về việc “*Tranh chấp xác định cha cho con*”.

2. Xác định ông Tôn Thất Nguyên N, sinh ngày 08/11/1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng là cha đẻ của con trai

do bà Trịnh Thị Hải N1 sinh ra ngày 09/01/2024 tại Công ty cổ phần Đ theo giấy chứng sinh số 90, quyền số 157 cấp ngày 10/01/2024.

3. Về án phí: Đương sự thuộc trường hợp được miễn chịu án phí theo quy định.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án (hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng.
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Bình